

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HS-ST
Ngày: 06-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tám

Ông Nguyễn Văn Cao

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Thành H1, sinh năm 1984, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Số 98/7, đường Nguyễn Thị B, Phường M, thành phố Tân A, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thành H (chết) và bà Nguyễn Thị H; bản thân có vợ tên Phạm Thị Hồng Ng và có 03 người con, nhỏ nhất sinh năm 2012, lớn nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

Tại Bản án số: 30/2007/HSST ngày 14/3/2007, Tòa án nhân dân thị xã Tân An, tỉnh Long An xử phạt Võ Thành H1 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tại Bản án số: 24/2023/HS-ST ngày 17/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt Võ Thành H1 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 05/5/2016, Võ Thành H1 bị Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2023 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Võ Kim H2, sinh năm 1973 (có mặt). Nơi cư trú: Ấp 1, xã Long Kh, huyện Cần Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/4/2023, Võ Thành H1 điều khiển xe mô tô biển số 62F7-5858 từ nhà đến hẻm 3, Quốc lộ 1, khu phố 4, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H1 gặp người thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch) mua 02 tép ma túy được đựng bằng 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu với giá 100.000đồng. Sau khi mua và trả tiền xong, H1 lấy ma túy bỏ vào túi áo khoác bên trái, điều khiển xe chạy ra hướng Quốc lộ 1 tìm nơi sử dụng thì bị Công an thị trấn Bến L phát hiện, lập biên bản thu giữ của H1 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng, kích thước 01x02cm; 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng, có kích thước 01x03cm đang cất giấu bên trong túi áo khoác bên trái và được niêm phong.

Tại Kết luận giám định số 404/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong một đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1716gam, loại Heroin. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0034gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại ma túy có khối lượng 0,0803gam dạng chất bột màu trắng, còn đối tượng giám định ma túy dạng tinh thể màu trắng đã phục vụ hết cho công tác giám định. Tất cả niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 404.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Võ Kim H2 trình bày: Xe mô tô biển số 62F7-5858 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà H2. Bà cho bị cáo H1 mượn làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo H1 sử dụng vào việc phạm tội. Tài sản này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho bà.

Bị cáo Võ Thành H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 93/CT-VKSBL ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Võ Thành H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Thành H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38,

Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị Võ Thành H1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số: 24/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xử phạt Võ Thành H1 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Võ Thành H1 phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo H1 số tiền từ 5.000.000đồng đến 6.000.000đồng.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định là ma túy, có khối lượng 0,0803gam, dạng chất bột màu trắng; vỏ bao đựng mẫu giám định được ký hiệu số 404.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã được thông báo nội dung kết luận giám định số 404/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An. Bị cáo thống nhất, không khiếu nại về nội dung kết luận giám định.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo H1 khai nhận tại tòa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/4/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62F7-5858 từ thành phố Tân An đến hẻm 3, khu phố 4, thị trấn Bến L, huyện Bến L để mua ma túy sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 tép ma túy với số tiền 100.000đồng, bị cáo bỏ 02 tép ma túy vào túi áo khoác, điều khiển xe chạy ra hướng Quốc lộ 1, tìm nơi sử dụng thì bị Công an thị trấn Bến L phát hiện, bắt quả tang thu giữ 02 tép ma túy đang cất giấu bên trong túi áo khoác. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc lập ngày 26/4/2023 do Công an thị trấn Bến L lập và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo H1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ việc cần có ma túy để sử dụng, nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân; bị cáo đã tìm gặp người

thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), mua 01 tép ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,1716gam và 01 tép ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0034gam. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, chất hướng thần được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bản thân bị cáo là lao động chính của gia đình; đang nuôi mẹ già 69 tuổi là bà Nguyễn Thị H và 03 người con.

[5] Xét hình phạt: Hành vi của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, là mầm mống của các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Tân An, tỉnh Long An xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Trong thời gian bị cáo đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, thể hiện sự xem thường pháp luật. Xét tính chất, mức độ H1 quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [4] để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại toà, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000đồng đến 6.000.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo khai tại toà công việc chính của bị cáo làm thợ hàn, thu nhập hàng tháng khoảng 7.000.000đồng; bị cáo phải nuôi mẹ già là bà Nguyễn Thị H đã 69 tuổi và 03 người con chưa thành niên, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, việc phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình của bị cáo nên ý kiến đề nghị này của Kiểm sát viên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 (một) xe mô tô biển số 62F7-5858 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Võ Kim H2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản này cho bà Võ Kim H2 là phù hợp.

Mẫu còn lại sau giám định là ma túy, có khối lượng 0,0803gam dạng chất bột màu trắng; vỏ bao đựng mẫu giám định được ký hiệu số 404. Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người thanh niên đã có hành vi bán cho bị cáo H1 02 tép ma túy với số tiền 100.000đồng tại hẻm 3, khu phố 4, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, thu thập thông tin, xây dựng hồ sơ để xử lý hành vi của đối tượng này theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Võ Thành H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số: 24/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xử phạt Võ Thành H1 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Võ Thành H1 phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/6/2023.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Thành H1 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (là ngày 06/11/2023) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định là ma túy, có khối lượng 0,0803gam, dạng chất bột màu trắng; vỏ bao đựng mẫu giám định được ký hiệu số 404.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thành H1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông